

Bản án số: 06/2017/HNGĐ-PT

Ngày 29 tháng 5 năm 2017

“*V/v tranh chấp hôn nhân gia đình*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thuý Mai

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Chung

Ông Nguyễn Hoàng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc: Ông Nguyễn Xuân Sơn - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 29 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2017/TLPT- HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2017 về việc “tranh chấp hôn nhân gia đình”. Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 29/2017/QĐ - PT ngày 04 tháng 5 năm 2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Thanh N, sinh năm 1990;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Khách Nhi ngược, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nay đang trú tại: Xóm Lâm, xã Thượng Trưng, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng P, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn Khách Nhi ngược, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

3. Người kháng cáo: Anh Nguyễn Trọng P.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 22/11/2016 và những lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Đặng Thị Thanh N trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Trọng P ngày 14/01/2011, trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại

UBND xã Vĩnh Thịnh. Cưới xong, chị về làm dâu ngay và ở chung cùng gia đình chồng. Tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến tình cảm rạn nứt. Tháng 02/2016, chị làm đơn ly hôn anh P, quá trình Tòa án giải quyết ly hôn chị xin rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ nhưng tình cảm không cải thiện được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn anh P.

Bị đơn anh Nguyễn Trọng P trình bày: Anh xác nhận chị N trình bày về thời gian kết hôn, quá trình vợ chồng chung sống và nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là đúng. Nay anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn chị N xin ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Chị N và anh P xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Trọng Tùng Dương, sinh ngày 26/4/2013. Hiện nay, cháu Dương đang ở với anh P. Ly hôn cả chị N và anh P đều xin nuôi cháu Dương và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị N, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 16/3/2017 Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường đã áp dụng Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình quyết định:

Xử: - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị Thanh N và anh Nguyễn Trọng P.

- Về con chung: Giao cho chị Đặng Thị Thanh N được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trọng Tùng D, sinh ngày 26/4/2013 cho đến khi cháu D thành niên. Anh P không phải đóng góp nuôi con chung. Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ, đất canh tác, công sức: Chị Đặng Thị Thanh N và anh Nguyễn Trọng P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Ngày 31/3/2017 anh Nguyễn Trọng P có đơn kháng cáo không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm về phần giao nuôi con chung.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị không chấp nhận kháng cáo của anh P, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần giao nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Đặng Thị Thanh N kết hôn với anh Nguyễn Trọng P trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu và đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có một con chung, quá trình chung sống do tính cách không hợp dẫn đến mâu thuẫn rạn nứt tình cảm. Chị N đã từng nộp đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn nhưng sau đó đã rút đơn về để vợ chồng đoàn tụ nhưng vẫn không thể chung sống được và chị lại tiếp tục có đơn xin ly hôn.

Xét kháng cáo của anh P thấy rằng: Chị N và anh P có 01 con chung là cháu Nguyễn Trọng Tùng D, sinh ngày 26/4/2013. Hiện nay cháu D đang ở với anh P. Xét nguyện vọng xin nuôi con của anh P và chị N là chính đáng, là điều tự nhiên của người làm cha, làm mẹ.

Xét điều kiện nuôi con của anh chị thấy hiện nay cả anh P và chị N đều đang ở tại nhà của bố mẹ đẻ, đều có công việc ổn định, có thu nhập điều kiện nuôi con của hai anh chị như nhau. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy, hiện tại cháu D còn nhỏ mới hơn 4 tuổi nên việc có người mẹ bên cạnh là hết sức cần thiết đồng thời cần phải có sự chăm sóc của người mẹ để hoàn thiện cả về thể chất lẫn tinh thần. Việc giao con cho anh P tại thời điểm hiện tại là chưa đảm bảo về mọi mặt đối với cháu D do vậy xét thấy cần giao cháu D cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp thực tế và pháp luật. Chị N tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Như vậy kháng cáo của anh P không được chấp nhận cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần giao nuôi con chung.

Về án phí: Anh P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tại phiên tòa là có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 58, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Pháp lệnh 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 22/07/2009 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận nội dung đơn kháng cáo của anh Nguyễn Trọng P về phần giao nuôi con chung.

2. Giữ nguyên bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 12/2017/HNGĐ-ST ngày 16/3/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường về phần giao nuôi con chung. Giao cho chị Đặng Thị Thanh N được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Trọng Tùng D, sinh ngày 26/4/2013. Anh P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 200.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004044 ngày 22/11/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Anh Nguyễn Trọng P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2014/0004298 ngày 03/4/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- TAND huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Thị Thuý Mai